

BÀI 21

Kết quả cần đạt

- Cảm nhận được vẻ đẹp phong phú, hùng vĩ của thiên nhiên và vẻ đẹp của người lao động được miêu tả trong bài.
- Nắm được nghệ thuật phối hợp miêu tả khung cảnh thiên nhiên và hoạt động của con người.
- Nắm được các kiểu so sánh cơ bản và tác dụng của so sánh.
- Viết đúng những tiếng, những từ chứa các âm, vẫn dễ mắc lỗi.
- Biết cách viết một bài văn, đoạn văn tả cảnh theo một thứ tự nhất định.

VĂN BẢN

VƯỢT THÁC

Gió nồm⁽¹⁾ vừa thổi, dương Hương nhổ sào. Cánh buồm nhỏ căng phồng. Thuyền rẽ sóng lướt bon bon như đang nhớ núi rừng phải lướt cho nhanh để về cho kịp.

Chỉ một chốc sau, chúng tôi đã đến ngã ba sông, chung quanh là những bãi dâu trải ra bạt ngàn⁽²⁾ đến tận những làng xa tít.

Thỉnh thoảng chúng tôi gặp những thuyền chở đầy cau tươi, dây mây, dầu rái⁽³⁾, những thuyền chở mít, chở quế. Thuyền nào cũng xuôi chậm chậm. Càng về ngược, vườn tược càng um tùm. Dọc sông, những chòm cổ thụ⁽⁴⁾ dáng mãnh liệt⁽⁵⁾ đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước. Núi cao như đột ngột hiện ra chắn ngang trước mặt. Đã đến Phường Rạnh. Thuyền chuẩn bị vượt nhiều thác nước.

Đến Phường Rạnh, dượng Hương sai nấu cơm ăn để được chắc bụng. Mùa nước còn to, có khi suốt buổi phải chống liền tay không phút hở. Ba chiếc sào bằng tre đầu bịt sắt đã sẵn sàng. Nước từ trên cao phóng giữa hai vách đá dựng đứng chảy đứt đuôi rắn⁽⁶⁾. Dượng Hương Thư⁽⁷⁾ đánh trần đứng sau lái co người phóng chiếc sào xuống lòng sông nghe một tiếng "soạc" ! Thép đã cắm vào sỏi ! Dượng Hương ghì chặt trên đầu sào, lấy thế trụ lại, giúp cho chú Hai và thằng Cù Lao⁽⁸⁾ phóng sào xuống nước. Chiếc sào của dượng Hương dưới sức chống bị cong lại. Nước bị cản văng bọt tứ tung, thuyền vùng vằng cứ chực trượt xuống, quay đầu chạy về lại Hoà Phước⁽⁹⁾.

Những động tác thả sào, rút sào rập ràng⁽¹⁰⁾ nhanh như cắt⁽¹¹⁾. Thuyền cố lấn lên. Dượng Hương Thư như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt cuồn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bánh ra, cặp mắt nẩy lửa ghì trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ⁽¹²⁾ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ. Dượng Hương Thư đang



vượt thác khác hắn dượng Hương Thư ở nhà, nói năng nhỏ nhẹ, tính nết nhu mì, ai gọi cũng vâng vâng dạ dạ.

Cho đến chiều tối, thuyền vượt qua khỏi thác Cổ Cò.

Chú Hai vứt sào, ngồi xuống thở không ra hơi. Dòng sông cứ chảy quanh co dọc những núi cao sừng sững. Dọc sườn núi, những cây to mọc giữa những bụi lúp xúp⁽¹³⁾ nom xa như những cụ già vung tay hô đám con cháu tiến về phía trước. Qua nhiều lớp núi, dòng ruộng lại mở ra. Đến Trung Phước.

(Võ Quảng^(★), *Quê nội*, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 1974)

Chú thích

(★) Võ Quảng (1920 – 2007), quê ở tỉnh Quảng Nam, là nhà văn chuyên viết cho thiếu nhi.

Bài *Vượt thác* trích từ chương XI của truyện *Quê nội*. Tên bài văn do người biên soạn đặt. *Quê nội* (1974) cùng với *Tảng sáng* (1976) là những tác phẩm thành công nhất của Võ Quảng. Truyện viết về cuộc sống ở một làng quê ven sông Thu Bồn (làng Hoà Phước) tỉnh Quảng Nam, miền Trung Trung Bộ vào những ngày sau Cách mạng tháng Tám 1945 và những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Nhân vật chính của truyện là hai em thiếu niên : Cục và Cù Lao.

(1) *Gió nồm* : gió thổi từ phía đông nam ngoài biển vào đất liền nước ta, dịu mát và ẩm ướt, thường có vào mùa hạ.

(2) *Bạt ngàn* : nhiều vô kể và trải ra trên một diện tích rất rộng.

(3) *Dầu rái* : cây gỗ lớn có thể cao tới 30 – 40m, dùng lấy gỗ hoặc lấy dầu. Dầu rái dùng làm nguyên liệu trát ghe thuyền. Ở Việt Nam, cây dầu rái có nhiều ở vùng rừng núi miền Trung Trung Bộ.

(4) *Cổ thụ* : cây to sống đã lâu năm (*cổ* : cũ, xưa ; *thụ* : cây).

(5) *Mạnh liệt* : mạnh mẽ và dữ dội (*mạnh* : mạnh, dữ ; *liệt* : mạnh).

(6) *Chảy đứt đuôi rắn* : (nước) chảy mạnh và nhanh từ trên cao xuống, dòng nước như bị ngắt ra.

(7) *Dương Hương Thư* : cách gọi đầy đủ đối với nhân vật dương Hương.

(8) *Cù Lao* : tên một nhân vật thiếu niên trong truyện, con của chú Hai, vì sinh ở ngoài đảo nên được đặt tên là Cù Lao (*cù lao* : đảo nhỏ).

(9) *Hoà Phước* : tên làng, quê của những nhân vật chính trong truyện *Quê nội*.

(10) *Rập ràng* : (động tác) nhịp nhàng, nhanh và đều.

(11) *Nhanh như cắt* : (động tác) rất nhanh và dứt khoát, ví với sự nhanh nhẹn của chim cắt (một loài chim ăn thịt, bay rất nhanh).

(12) *Hiệp sĩ* : người có sức mạnh và lòng hào hiệp, hay bênh vực kẻ yếu và cứu giúp người gặp nạn.

(13) *Lúp xúp* : nhiều cái ở gần nhau, thấp và sàn sàn như nhau.

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Bài văn miêu tả một cuộc vượt thác của con thuyền theo trình tự thời gian và không gian như sau :

- Con thuyền qua đoạn sông phẳng lặng trước khi đến chân thác ;
- Con thuyền vượt qua đoạn sông có nhiều thác dữ ;
- Con thuyền ở đoạn sông đã qua thác dữ.

Dựa vào trình tự trên, em hãy tìm bố cục của bài văn.

2. Cảnh dòng sông và hai bên bờ qua sự miêu tả ở trong bài đã đổi thay như thế nào theo từng chặng đường của con thuyền ? Theo em, vị trí quan sát để miêu tả của người kể chuyện trong bài này là ở chỗ nào ? Vị trí quan sát ấy có thích hợp không ? Vì sao ?

3. Cảnh con thuyền vượt thác đã được miêu tả như thế nào ? Hãy tìm những chi tiết miêu tả ngoại hình, hành động của nhân vật dượng Hương Thư trong cuộc vượt thác. Những cách so sánh nào đã được sử dụng ?

Nêu ý nghĩa của hình ảnh so sánh dượng Hương Thư giống như “một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh”.

4*. Ở đoạn đầu và đoạn cuối của bài có hai hình ảnh miêu tả những cây cổ thụ trên bờ sông. Em hãy chỉ ra hai hình ảnh ấy và cho biết tác giả đã sử dụng cách chuyển nghĩa nào ở mỗi hình ảnh. Nêu ý nghĩa của từng trường hợp.

5. Qua bài văn, em cảm nhận như thế nào về hình ảnh con người và thiên nhiên được miêu tả trong bài ?

Ghi nhớ

- Bài văn miêu tả cảnh vượt thác của con thuyền trên sông Thu Bồn, làm nổi bật vẻ hùng dũng và sức mạnh của con người lao động trên nền cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ.
- Nghệ thuật tả cảnh, tả người từ điểm nhìn trên con thuyền theo hành trình vượt thác rất tự nhiên, sinh động.

LUYỆN TẬP

Hai bài *Sông nước Cà Mau* và *Vượt thác* đều miêu tả cảnh sông nước. Em hãy nêu những nét đặc sắc của phong cảnh thiên nhiên được miêu tả ở mỗi bài và nghệ thuật miêu tả của mỗi tác giả.

ĐỌC THÊM

*Con thuyền rời bến sang Hiên
Xuôi dòng sông Cái, ngược triền sông Bung
Chập chùng, thác Lửa, thác Chồng
Thác Dài, thác Khó, thác Ông, thác Bà
Thác, bao nhiêu thác, cõng qua
Thênh thênh là chiếc thuyền ta trên đời.*

(Tố Hữu, *Nước non ngàn dặm*)